TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 48/2025/QĐST- DS	*Quảng Ninh, ngày 30 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 280, 463, 464, 357 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2025, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 172/2025/TLST- DS ngày 21 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Đức H - sinh năm 1998; địa chỉ: tổ 6, khu T, phường C, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1984; địa chỉ: số nhà 21, ngõ 427, tổ 67, khu D, phường C, tỉnh Quảng Ninh;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền vay nợ: chị Nguyễn Thị T còn nợ tiền của anh Nguyễn Đức H tính đến ngày 22/12/2025 là 24.800.000 đồng. Chị Nguyễn Thị T không phải trả tiền lãi cho anh Nguyễn Đức H.

Chị Nguyễn Thị T trả cho anh Nguyễn Đức H cụ thể như sau:

Thời gian trả nợ là 06 tháng; (từ ngày 01/01/2026 đến ngày 01/06/2026; chia làm 06 phân kỳ, từ phân kỳ 01 đến phân kỳ 06).

Kỳ thứ nhất, chị Nguyễn Thị T trả anh Nguyễn Đức H 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) vào ngày 01/01/2026.

Kỳ thứ hai đến kỳ thứ sáu, chị Nguyễn Thị T trả anh Nguyễn Đức H 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng) vào ngày mùng 01 hàng tháng (từ ngày 01/02/2026 đến ngày 01/6/2026).

Kỳ thứ bảy, chị Nguyễn Thị T trả anh Nguyễn Đức H 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng) vào ngày 01/7/2025.

Trường hợp đến hạn thanh toán của phân kỳ nào, mà chị Nguyễn Thị T vi phạm nghĩa vụ trả nợ, thì chị Nguyễn Thị T phải trả nợ toàn bộ số tiền còn nợ của anh Nguyễn Đức H (trả một lần) vào ngày phải trả (ngày mùng 01 hàng tháng) của phân kỳ kế tiếp sau đó.

Kể từ ngày anh Nguyễn Đức H có đơn yêu cầu thi hành án chị Nguyễn Thị T không thực hiện nghĩa vụ trả tiền (trả không đủ, hoặc không trả) anh Nguyễn Đức H thì chị Nguyễn Thị T còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong.

* Về án phí: chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm 310.000 đồng (ba trăm mười nghìn đồng).

Anh Nguyễn Đức H chịu án phí dân sự sơ thẩm 310.000 đồng (ba trăm mười nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) anh Nguyễn Đức H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002029 ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho anh Nguyễn Đức H 440.000 đồng (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 3 - Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Nga